ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 631 /BC-UBND	*Bắc Kạn, ngày 03 tháng 11 năm 2020*

BÁO CÁO
Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020; nhiệm vụ năm 2021

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020; nhiệm vụ năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, cụ thể như sau:

I. VỀ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH, TỔ CHỨC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ (VIẾT TẮT THTK, CLP) TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC KẠN

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về THTK, CLP

Thực hiện Luật THTK, CLP năm 2013 và các chủ trương, chính sách của Đảng về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 28/02/2017 về tăng cường THTK, CLP trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Quyết định số 358/QĐ-UBND ngày 27/3/2017 về việc ban hành Chương trình THTK, CLP giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 517/QĐ-UBND ngày 27/3/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020. Trong đó yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương quán triệt, phổ biến các nội dung văn bản trên đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan và nhân dân trên địa bàn tỉnh với nhiều hình thức.

UBND tỉnh giao Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh tuyên truyền, phổ biến về công tác THTK, CLP trên các phương tiện thông tin đại chúng để toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân biết, có ý thức thực hiện. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh thực hiện các tin, bài về công tác phòng, chống tham nhũng, THTK, CLP trên địa bàn trong Chương trình thời sự hàng ngày và các mục ống kính phóng viên, vấn đề hôm nay; Trung tâm Văn hóa, thể thao và truyền thông các huyện, thành phố cũng đã tích cực chủ động phát thanh trên hệ thống loa, đài của địa phương.

Về cơ bản các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn đã tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về THTK, CLP đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan. Đồng thời, gắn việc THTK, CLP với việc thực hiện các nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình THTK, CLP

Thực hiện Quyết định số 517/QĐ-UBND ngày 27/3/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020, các Sở, Ban, ngành, Đoàn thể; UBND các huyện, thành phố, các doanh nghiệp có vốn nhà nước đã xây dựng chương trình THTK, CLP năm 2020 phù hợp với đơn vị, địa phương, doanh nghiệp mình. Ngoài ra, các cơ quan, đơn vị còn đưa nội dung THTK, CLP vào nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị để thực hiện; đồng thời kiểm điểm về công tác THTK, CLP trong các cuộc họp giao ban, sinh hoạt chi bộ định kỳ nhằm đánh giá ý thức và kết quả thực hiện của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị mình để làm cơ sở cho việc bình công A, B, bình xét thi đua.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát

Trong năm 2020, công tác thanh tra, kiểm tra THTK, CLP được lồng ghép vào tất cả các cuộc thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành của các đơn vị, cụ thể: Toàn ngành Thanh tra đã tiến hành 149 cuộc thanh tra, kiểm tra, gồm: 36 cuộc thanh tra, kiểm tra hành chính; 113 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành. Qua thanh tra kiến nghị thu hồi 8.237 triệu đồng; ban hành 102 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, số tiền yêu cầu nộp phạt là 433,5 triệu đồng; kiến nghị khác về kinh tế 408,8 triệu đồng.

II. KẾT QUẢ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TRONG NĂM 2020

1. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí từ việc ban hành các quy định, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục chủ động xây dựng, sửa đổi bổ sung các quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý sử dụng tài sản, mua sắm trang thiết bị... theo hướng tiết kiệm, hiệu quả; các đơn vị đã xây dựng và ban hành Chương trình THTK, CLP năm 2020. Xây dựng chỉ tiêu cụ thể về tiết kiệm kinh phí trong điều kiện đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, tăng thu nhập cho cán bộ công chức, viên chức, người lao động; tiến tới từng bước kiện toàn, tinh giản và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức. Gắn tự chủ về tài chính với tinh giản biên chế, tinh giản bộ máy; xây dựng cụ thể và phân định rõ ràng cơ cấu cán bộ, chức danh, tiêu chuẩn từng chức danh, nhiệm vụ quyền hạn và trách nhiệm rõ ràng để từ đó có phương án cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, xác định số lượng cán bộ, công chức cần thiết nhằm đảm bảo hiệu quả, chất lượng trong thực thi nhiệm vụ.

2. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng ngân sách

Thực hiện Nghị quyết số 27/2019/NQ-HĐND ngày 07/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2020 và Nghị quyết số 28/2019/NQ-HĐND ngày 07/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ và giao dự toán ngân sách năm 2020 đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước; tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính gắn với nhiệm vụ được giao; ban hành các chế độ, tiêu chuẩn, định mức sử dụng ngân sách, phương tiện đi lại; tiếp tục rà soát để đơn giản hóa, cắt bỏ những thủ tục hành chính không cần thiết. Các đơn vị sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước cấp đều xây dựng quy chế hoạt động, quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý tài sản công tại đơn vị nhằm tiết kiệm tối đa trong việc sử dụng điện nước, điện thoại, văn phòng phẩm... Ngày 05/3/2020, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 345/QĐ-UBND về chương trình hành động nâng cao hiệu quả quản lý Tài chính - Ngân sách trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2020 để các đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện.

Thực hiện Thông tư số 88/2019/TT-BTC ngày 24/12/2019 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Văn bản số 301/UBND-KTTCKT ngày 20/01/2020 chỉ đạo các Sở, Ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện dự toán năm 2020 theo đúng quy định; Công văn số 607/UBND-TH ngày 12/02/2020

của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ Tài chính - Ngân sách năm 2020 qua đó thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên năm 2020 ngay từ dự toán giao đầu năm là 44.867 triệu đồng *(trong đó: Tiết kiệm 10% để cải cách tiền lương theo chỉ đạo chung của Trung ương số tiền là 37.387 triệu đồng; tiết kiệm 2% theo chỉ đạo của tỉnh để thực hiện CTMTQG nông thôn mới số tiền là 7.480 triệu đồng).*

Năm 2020, cả nước thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố thực hiện theo Văn bản số 8299/BTC-NSNN ngày 08/7/2020 của Bộ Tài chính; thực hiện cắt giảm tối thiểu 70% kinh phí hội nghị, đi công tác trong và ngoài nước và tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên còn lại của năm 2020, số tiền cắt giảm, tiết kiệm được là 27.249 triệu đồng.

Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính, đặc biệt việc sử dụng phần mềm hồ sơ công việc, góp phần THTK, CLP. Trong năm 2020 các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh (622 đơn vị) đã ban hành 307.872 văn bản điện tử, số văn bản các đơn vị nhận là 1.342.026 văn bản, tiết kiệm ngân sách khoảng 6 tỷ đồng.

3. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong thực hiện các dự án đầu tư xây dựng sử dụng ngân sách nhà nước

Công tác phân bổ vốn đầu tư được thực hiện theo đúng nguyên tắc: Bố trí vốn đầu tư tập trung để khắc phục tình trạng phân tán, dàn trải, dở dang, bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn đầu tư; ưu tiên bố trí vốn đối ứng các dự án ODA; tập trung bố trí vốn trả nợ các dự án đã quyết toán, ưu tiên bố trí vốn cho các dự án hoàn thành đã bàn giao đưa vào sử dụng, các dự án chuyển tiếp để đẩy nhanh tiến độ và khởi công các dự án thực sự cần thiết, cấp bách. Qua đó cơ bản đã khắc phục được tình trạng nợ đọng XDCB, số nợ đọng sau quyết toán tính đến nay là 21.780 triệu đồng *(số nợ XDCB năm 2019 là 25.610 triệu đồng).*

Trong năm, UBND tỉnh đã ban hành các Văn bản chỉ đạo các chủ đầu tư triển khai thực hiện nghiêm Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19; các Nghị quyết về phiên họp thường kỳ của Chính phủ; các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ: Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/3/2020 về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19; Văn bản số 622/TTg-KTTH và số 623/TTg-KTTH ngày 26/5/2020 về việc tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2020. Tổng số kế hoạch vốn đã giải ngân từ đầu năm tính đến hết tháng 9/2020 được 1.353.865 triệu đồng/2.411.124 triệu đồng, đạt 56,2%.

Thực hiện tiết kiệm thông qua các giải pháp như: công tác đấu thầu, chào hàng cạnh tranh; tiết kiệm 5% dự toán phê duyệt *(đối với nguồn vốn ngân sách địa phương)*, tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư theo Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ và tiết kiệm qua các hình thức khác.

Công tác quyết toán dự án hoàn thành đã được cơ quan tài chính thường xuyên quan tâm chỉ đạo, đã tích cực phối hợp với các chủ đầu tư thẩm tra và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán được 97 dự án, công trình, hạng mục công trình hoàn thành; qua công tác thẩm tra quyết toán đã tiết kiệm cho ngân sách nhà nước 11.472 triệu đồng.

4. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ, phương tiện đi lại của cơ quan, đơn vị, tổ chức

Đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ, phương tiện giao cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức được quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm theo tiêu chuẩn, định mức.

* Về quản lý đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ: Hiện nay nhà thuộc trụ sở làm việc là 3.295 căn, với tổng diện tích là 725.398 m^2 *(trong đó: Diện tích nhà trụ sở cơ quan nhà nước là 197.443 m^2, diện tích nhà hoạt động sự nghiệp là 487.547m^2)*; diện tích nhà của các tổ chức là 40.408 m^2; diện tích khuôn viên đất là 4.643.934 m^2.

* Về quản lý sử dụng phương tiện đi lại: Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 361/QĐ-UBND ngày 09/3/2020 về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Bắc Kạn. Hiện nay tổng số ô tô phục vụ công tác chung là 101 xe, nguyên giá 68.334 triệu đồng, giá trị còn lại 10.628 triệu đồng.

* Về mua sắm tài sản: Các đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện mua sắm tập trung. Trong năm 2020, Sở Tài chính thực hiện mua sắm tập trung theo phương thức đấu thầu qua mạng, số tiết kiệm được so với dự toán 38,148 triệu đồng.

5. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên

Tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên; rà soát lại quy hoạch, kế hoạch quản lý, khai thác, sử dụng từng loại tài nguyên thiên nhiên, đặc biệt là các tài nguyên đất, khoáng sản để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

* Công tác quản lý đất đai: UBND tỉnh đã quyết định thu hồi và giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện các dự án đầu tư nhằm phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Trong năm, ban hành 55 quyết định thu hồi và giao đất, chuyển mục đích với tổng diện tích là 144,7ha

Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm đất trái quy định. Trong năm, thu hồi đất của Công ty Cổ phần SAHABAK 1.449 ha.

* Công tác quản lý khoáng sản: Thực hiện "Đề án nâng cao hiệu quả quản lý, quy hoạch, thăm dò, khai thác, chế biến, vận chuyển và tiêu thụ khoáng sản, chống thất thu ngân sách từ hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, giai đoạn 2017-2020", UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 05/02/2020 để triển khai thực hiện trong năm 2020.

* Công tác quản lý môi trường: Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các đơn vị thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ sự nghiệp môi trường, trong năm đã thực hiện thu phí được 679.597.464 đồng (trong đó: Phí thẩm định báo cáo ĐTM 79.659.000 đồng; Phí nước thải công nghiệp 599.938.464 đồng).

* Công tác quản lý tài nguyên nước: Tiếp tục thực hiện Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền tài nguyên nước đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh và nâng cao chất lượng, đẩy nhanh tiến độ công tác thẩm định hồ sơ cấp phép, đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, xử lý việc thực hiện các quy định của giấy phép.

* Công tác quản lý bảo vệ rừng: Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với các ngành chức năng, UBND các huyện, thành phố xây dựng quy hoạch sử dụng đất lâm nghiệp, phát triển bền vững và sử dụng hợp lý tài nguyên rừng nhằm bảo vệ môi trường sinh thái. Trong năm, công tác trồng rừng đã thực hiện được 7.235 ha; khai thác được 202.488,9m3 gỗ các loại.

Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, xử lý các vi phạm trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng; từ đầu năm đến nay, lực lượng Kiểm lâm đã phát hiện, xử lý 390 vụ vi phạm, số vụ đã xử lý hành chính 292 vụ, đã thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.932 triệu đồng.

* Thực hiện tiết kiệm điện trên địa bàn tỉnh: Tiếp tục thực hiện Quyết định số 746/QĐ-UBND ngày 26/5/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2016-2020.

Trong năm 2020 thông qua việc tổ chức các hoạt động hưởng ứng chiến dịch giờ trái đất, trên địa bàn tỉnh đã tiết kiệm được 3.500 kWh. Các đơn vị hành chính sự nghiệp đã tiết kiệm được 117.685 kWh so với kế hoạch đăng ký (5.626.681kWh - 5.508.816kWh).

6. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; tinh giảm biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương khóa XII và Đề án số 03-ĐA/TU ngày 10/5/2017 của Tỉnh ủy Bắc Kạn về việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế nâng cao hiệu quả hoạt động công vụ trong hệ thống chính trị giai đoạn 2016-2021.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, tinh giảm biên chế, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân.

Công tác quản lý, sử dụng công chức, viên chức cơ bản đúng năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ gắn với cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp theo vị trí việc làm đã được phê duyệt.

Đối với biên chế công chức năm 2020 được giao 1.512 biên chế, giảm 27 biên chế công chức so với năm 2019. Đối với biên chế viên chức năm 2020 tỉnh Bắc Kạn đã giao số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức hội của tỉnh gồm 9.628 người, giảm 286 người so với năm 2019.

Nhìn chung các cơ quan, đơn vị đã cơ bản chấp hành tốt giờ giấc làm việc; công chức, viên chức, người lao động làm thêm giờ phải đăng ký và được theo dõi, chấm công, giải quyết chế độ theo đúng quy định. Các cán bộ công chức đã tự giác, thường xuyên bố trí làm thêm giờ, làm thứ bảy, chủ nhật để đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao nhằm tiết kiệm biên chế.

7. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại các Doanh nghiệp

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tăng cường công tác giám sát của các cơ quan quản lý nhà nước trong việc sử dụng các nguồn lực nhà nước giao cho doanh nghiệp, giám sát thực hiện trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp nhà nước trong quá trình đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, bảo toàn và phát triển vốn.

8. Đánh giá chung

Với sự nỗ lực của các cấp ủy đảng, chính quyền và sự nỗ lực của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn tỉnh, công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đã đạt được những kết quả nhất định. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về THTK, CLP tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp được thực hiện khá tốt; việc quản lý và sử dụng ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước được thực hiện nghiêm túc, tiết kiệm; công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản từng bước đã khắc phục được những hạn chế, yếu kém; việc quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên được tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát nhằm khắc phục các hạn chế, tồn tại.

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí vẫn còn một số tồn tại, hạn chế ở một số đơn vị như: Việc sử dụng chi thường xuyên còn sai về định mức, sai đối tượng...việc khai thác và sử dụng tài nguyên còn nhiều lãng phí, nạn khai thác rừng và khai thác khoáng sản trái phép vẫn còn xảy ra; công tác tuyên truyền về THTK, CLP chưa thực sự hiệu quả; ý thức về THTK, CLP của một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa cao; còn tình trạng thất thoát, lãng phí trong đầu tư xây dựng; việc chấp hành thời gian, giờ giấc lao động của một số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động còn chưa nghiêm túc.

Nguyên nhân chủ yếu là do công tác tuyên truyền về THTK, CLP chưa thực sự được sâu rộng, thường xuyên, còn hình thức nên sự nhận thức của một bộ phận cán bộ, công chức về THTK, CLP còn hạn chế; một số cấp ủy, chi bộ, người đứng đầu đơn vị chưa tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, thiếu kiểm tra, đôn đốc, không kịp thời phát hiện các hiện tượng lãng phí để có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời; một số ít cán bộ, đảng viên chưa gương mẫu, tự giác rèn luyện ý thức THTK, CLP.

III. NHIỆM VỤ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2021

1. Về công tác quán triệt, tuyên truyền THTK, CLP

Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền tới cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân về Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, các văn bản của Đảng, Nhà nước và các văn bản về THTK, CLP của địa phương.

2. Về quản lý ngân sách nhà nước

Siết chặt kỷ luật Tài chính - Ngân sách nhà nước; bảo đảm chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả.

Đẩy mạnh khoán chi hành chính, giảm tần suất và thắt chặt các khoản kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, chi tiếp khách, tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm,...; hạn chế bố trí kinh phí đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; không bố trí đoàn ra trong sử dụng ngân sách địa phương và chi thường xuyên các Chương trình mục tiêu quốc gia.

Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương khóa XII.

3. Công tác quản lý đầu tư xây dựng

Xây dựng kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 theo đúng quy định.

Thực hiện nghiêm theo nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 quy định tại Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Thực hiện tiết kiệm từ chủ trương đầu tư, chỉ quyết định chủ trương đầu tư các dự án có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công.

Chống lãng phí, nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án và công tác lựa chọn nhà thầu.

Tập trung chỉ đạo, xử lý ngay các dự án có sử dụng vốn nhà nước đầu tư lãng phí, kém hiệu quả, làm rõ và xử lý trách nhiệm tổ chức, cá nhân có liên quan.

4. Việc quản lý, sử dụng tài sản công

Đẩy mạnh việc sắp xếp lại, xử lý nhà đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị doanh nghiệp theo quy định; kiên quyết thu hồi diện tích nhà, đất là trụ sở cũ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được đầu tư xây dựng trụ sở mới; quyết liệt thu hồi tài sản trong các vụ án tham nhũng kinh tế.

Nhà công vụ phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm thực hành tiết kiệm; nâng cao hiệu suất sử dụng nhà công vụ; thu hồi 100% nhà công vụ sử dụng không đúng mục đích, không đúng đối tượng, đối tượng hết thời gian sử dụng nhà công vụ theo quy định.

Tăng cường khai thác nguồn lực tài chính từ kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn.

Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Tiếp tục thực hiện mua sắm tài sản theo hình thức mua sắm tập trung.

Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật, tránh làm thất thoát, lãng phí tài sản.

5. Về quản lý, khai thác tài nguyên thiên nhiên

Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật đất đai, quy hoạch sử dụng đất và các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng đất. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm đất trái quy định.

Kiểm soát chặt chẽ việc khai thác khoáng sản; cân đối giữa khai thác và dự trữ khoáng sản, phát triển bền vững công nghiệp khai khoáng gắn với bảo vệ môi trường và đảm bảo quốc phòng, an ninh; không cấp phép thăm dò, khai thác vàng sa khoáng; chấm dứt cấp phép khai thác khoáng sản manh mún, nhỏ lẻ; không xuất khẩu khoáng sản thô.

Tăng cường bảo vệ và phát triển rừng, nhất là rừng đầu nguồn, rừng đặc dụng, thực hiện nghiêm việc đóng cửa rừng tự nhiên và các quy định về bảo vệ và phát triển rừng.

Xử lý triệt để các cơ sở sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về thăm dò, khai thác, chế biến tài nguyên khoáng sản.

Khuyến khích sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong mọi lĩnh vực của xã hội, giảm cường độ năng lượng trong các ngành nghề, lĩnh vực kinh tế.

6. Quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước

Kiên quyết đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; tinh giảm biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

Tiến hành sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý và giải quyết chế độ, chính sách đối với những người dôi dư sau Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 và tại những đơn vị hành chính cấp cấp xã mới hình thành.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, tinh giảm biên chế, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân.

7. Công tác quản lý, sử dụng vốn và tài sản tại các doanh nghiệp nhà nước

Rà soát, xử lý dứt điểm tồn tại, yếu kém của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước; kiên quyết xử lý các doanh nghiệp vi phạm pháp luật, làm thất thoát, lãng phí vốn, tài sản nhà nước, các dự án đầu tư chậm tiến độ, kém hiệu quả, thua lỗ kéo dài; không sử dụng ngân sách nhà nước để xử lý thua lỗ của doanh nghiệp. Xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với tập thể, cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu trong việc để xảy ra các vi phạm về quản lý sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.

Thực hiện định giá đất cụ thể phù hợp với quy định của Luật Đất đai để xác định đúng giá trị quyền sử dụng đất vào giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa, tính đúng, tính đủ tiền thuê đất của doanh nghiệp, tránh thất thu cho ngân sách nhà nước.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020, nhiệm vụ năm 2021; Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn theo quy định./.

Nơi nhận:
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Q. CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các vị Đại biểu HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Sở Tài chính;
- LĐVP;
- Lưu: VT, Tuyết.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH

Đỗ Thị Minh Hoa